

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2017/HSST
Ngày 21-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Tuyết;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thuý Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Trung tâm văn hoá xã Bạch Đằng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2017/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2017/HSST-QĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Hữu Hoàng L (tên gọi khác C), sinh năm 1986, tại An Giang; nơi ĐKNKTT: Ấp T, thị trấn L, huyện M, tỉnh An Giang; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá 02/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Đỗ Hữu N, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; bị cáo chưa có vợ con; bị bắt tạm giam từ ngày 27/11/2017 cho đến nay; có mặt.

Người bị hại: Ông Trần Quang T, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Thôn 7, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hữu Hoàng L, Hồ Văn N, Lê Ngọc X và Nguyễn Văn K là thợ sơn nước. Trần Quang T và Phan Văn Y là thợ điện. L, N, K, T và Y cùng làm cho công trình xây dựng nhà của ông Phạm Quốc D tại ấp AC, xã BÐ, thị xã TU,

tỉnh Bình Dương. Khi làm việc tại đây thì nhóm của L xảy ra mâu thuẫn với nhóm của T vì nhóm của L nói với ông D là nhóm thợ sơn nước thì công cầu thả, không đạt chất lượng.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 19/9/2016, L, N, L, K uống bia tại quán của bà Phạm Thị Hồng G tại ấp TT, xã BD, thị xã TU, Bình Dương. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày thì K và L không tiếp tục uống bia mà về phòng trọ nghỉ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì T, L đến quán bà G để ăn cơm. Do có mâu thuẫn từ trước nên X đi bộ đến phòng trọ của L kêu L ra gặp để nói chuyện với T và Y. Khi vào phòng trọ của L thì X nói “Anh đi ra nói chuyện với thằng thợ điện để mai một dễ giao nhà”, nghe vậy L đi ra gặp T, Y. L đi đến quán bà G và đứng đối diện với T khi đó T đang ngồi ăn cơm và nói “Việc của thợ điện thì thợ điện làm, việc của sơn nước thì sơn nước làm sao mà lại nói xấu với chủ nhà”, T trả lời “Tôi không có nói”. Nghe vậy, L nói tiếp “Tôi đứng lẫn sơn ở ngoài, tôi nghe mà sao nói không có nói”, T đứng dậy trả lời “Tao nói vậy đó, ý mày thì sao”. Lúc này, L lấy cái ghế nhựa tại quán của bà G đánh T nhưng T dùng tay đỡ nên không bị thương tích. N, X thấy vậy cũng xông vào hỗ trợ cho L đánh T. N lấy cái ghế nhựa đánh T nhưng T bỏ chạy vào bếp của nhà G và nhặt lấy con dao Thái Lan dài 20 cm để tự vệ và tiếp tục chạy vào đường hẻm cụt bên hông nhà bà G. Lúc này, N lấy con dao dài 36 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dùng để chặt dừa ở trong quán của bà G chạy bộ đuổi theo T. L và X cũng chạy theo phía sau N. Do đây là hẻm cụt nên khi chạy đến cuối đường thì T dừng lại và leo qua hàng rào B40 để chạy thoát nhưng T bị té ngã nằm xuống đất với tư thế nằm nghiêng sang phải. Ngay lúc đó, N, X, L đuổi đến vị trí T té ngã, N đưa dao lên chém T thì T nhìn thấy nên đưa tay lên đỡ thì bị N chém trúng vào bàn tay trái gây thương tích, N tiếp tục dùng chân đạp vào người T. X đứng cạnh thấy vậy nên giật lấy con dao của N rồi chém 01 (một) nhát trúng vào gối chân trái của T gây thương tích, còn L nhặt đoạn cây tầm vông khô cạnh đó đánh vào vùng vai và lưng của T 03 – 04 cái. Bị đánh, T lên tiếng van xin X, N, L đừng đánh nữa nhưng N, X tiếp tục dùng chân đạp vào người T. Lúc này, ông Phan Văn Y chạy đến can ngăn thì N, X, L ngừng đánh T và rời khỏi hiện trường. Riêng T thì được ông L đưa đến Trung tâm y tế thị xã TU cấp cứu và điều trị vết thương. Nhìn thấy đánh nhau nên ông Đặng Văn S đến Công an xã BD, thị xã TU trình báo sự việc. Công an xã BD lập hồ sơ ban đầu chuyển cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU thụ lý theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã TU tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ: 01 (một) khúc cây gỗ rừng có dính máu, 01 (một) con dao Thái Lan có dính máu trên cán dao, 01 (Một) con dao kích thước 36 x 06 cm, cán cây, lưỡi sắt có dính máu. Đồng thời tiến hành truy tìm vật chứng và thu giữ: 01 (một) đoạn cây tre tầm vông dài khoảng 69 cm đường kính 02 cm.

Ngày 24/10/2016, ông Trần Quang T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự gửi cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 379/2016/GĐPY ngày 28/10/2016 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Dương xác định:

Trần Quang T có thương tích: Vết thương gối trái 13 x 0,4 cm thấu khớp, đứt gân bánh chè trái + dây chằng bên trái đã phẫu thuật khâu dính nơi bám gân bánh chè + dây chằng bên trái, sẹo lành, còn hạn chế gấp gối trái trong khoảng 0° - 125° . Gãy hở xương bàn ngón I bàn tay trái, đã phẫu thuật kết hợp xương bàn sẹo lành, còn hạn chế vận động ngón I bàn tay trái. Vết thương ngón II bàn tay trái 04 x 0,2 cm, sẹo lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 26% (hai mươi sáu phần trăm).

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y của Trung tâm giám định pháp y nêu trên.

Đối với bị can Hồ Văn N và Lê Ngọc X hiện nay bỏ trốn, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU đã ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Về dân sự: Ông Trần Quang T yêu cầu bồi thường tổng số tiền 65.000.000 (sáu mươi lăm triệu) đồng bao gồm: Chi phí điều trị thương tích là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu) đồng, thiệt hại ngày công lao động do phải điều trị thương tích và tổn thất tinh thần là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Bản Cáo trạng số 70/QĐ-KSĐT ngày 31/5/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Đỗ Hữu Hoàng L về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng và xác định về vai trò của bị cáo trong vụ án, thương tích của người bị hại chủ yếu do đồng phạm của bị cáo là N và X gây ra nhưng nguyên nhân lại xuất phát từ bị cáo, bị cáo là người gây mâu thuẫn trước và đánh người bị hại nên vai trò của bị cáo và đồng phạm là ngang nhau. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo cùng đồng phạm đánh người bị hại, người bị hại đã van xin bị cáo cùng đồng phạm nhưng bị cáo và các đồng phạm vẫn tiếp tục đánh người bị hại, cho thấy bị cáo cùng đồng phạm cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo sau phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Hữu Hoàng L mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại số tiền 65.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một)

khúc cây gỗ rừng, 01 (một) con dao thái lan, 01 (một) con dao kích thước 36 x 06 cm, cán cây, lưỡi sắt; 01 (một) đoạn cây tre tầm vông dài khoảng 69 cm đường kính 02 cm.

Tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 65.000.000 đồng gồm các khoản: Chi phí điều trị 25.000.000 đồng; chi phí đi lại 8.000.000 đồng (tiền thuê xe đi cấp cứu, tái khám, vệ sinh vết thương); chi phí giám định thương tật 2.500.000 đồng; chi phí vật lý trị liệu (01 tháng) 1.500.000 đồng; chi phí phẫu thuật thẩm mỹ 3.000.000 đồng và tiền mất thu nhập trong thời gian 05 tháng điều trị thương tích là 25.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò của bị cáo vì nguyên nhân mâu thuẫn là do bị cáo, nếu không phải bị cáo gây mâu thuẫn thì không có sự việc xảy ra nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo Đỗ Hữu Hoàng L tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, trước sau thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như thương tích thực tế của người bị hại. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 19/9/2016, tại ấp AC, xã BĐ, thị xã TU, tỉnh BD, bị cáo Đỗ Hữu Hoàng L cùng đồng phạm (Hồ Văn N và Lê Ngọc X hiện nay bỏ trốn và đang bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU đã ra Quyết định truy nã) đã có hành vi dùng dao và cây tầm vông chém và đánh gây thương tích cho ông Trần Quang T với tỉ lệ thương tật là 26%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung là “dùng hung khí nguy hiểm” được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU

truy tố đối với bị cáo L về tội cố ý gây thương tích là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, hiểu rõ khi dùng dao, cây tầm vông đánh và chém vào những vị trí trên cơ thể của người bị hại thì khả năng gây tổn hại sức khỏe cho người bị hại là rất cao. Bị cáo và người bị hại chỉ vì mâu thuẫn trong lời nói nhưng bị cáo lại gây thương tích cho người bị hại, thể hiện tính xem thường pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về vai trò: Bị cáo L cùng các đồng phạm phạm tội với hình thức đồng phạm giản đơn, các thương tích của người bị hại chủ yếu từ hung khí là do dao gây ra nhưng mâu thuẫn với người bị hại là xuất phát từ bị cáo L. Do vậy, vai trò của bị cáo cùng đồng phạm là ngang nhau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo cùng đồng phạm đánh người bị hại, người bị hại đã bị thương tích, không khả năng chống trả, người bị hại đã van xin bị cáo cùng đồng phạm nhưng bị cáo và các đồng phạm vẫn tiếp tục đánh người bị hại, cho thấy bị cáo cùng đồng phạm cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 65.000.000 đồng bao gồm chi phí điều trị thương tích, chi phí đi lại và khoản mất thu nhập trong thời gian điều trị thương tích. Xét thấy, theo quy định tại Điều 288, Điều 587 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về thực hiện nghĩa vụ liên đới thì người gây thiệt hại trong vụ án có đồng phạm thì phải liên đới bồi thường. Tại phiên toà, bị cáo L tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo cùng đồng phạm đang bị truy nã gây ra nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 65.000.000 đồng. Bị cáo L có quyền yêu cầu các đồng phạm hoàn trả lại phần tài sản mà bị cáo đã bồi thường thay nếu có yêu cầu và sẽ được giải quyết thành vụ án dân sự khác.

Về xử lý vật chứng: Đối với con dao kích thước 36 x 06 cm, 01 đoạn cây tre tầm vông dài khoảng 69 cm đường kính 02cm là công cụ bị cáo Tú cùng đồng phạm sử dụng vào việc phạm tội và 01 khúc cây gỗ rừng, 01 con dao Thái Lan là vật chứng thu giữ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu Hoàng L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm e Khoản 1 Điều 48; Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu Hoàng L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2016.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 288, 584, 587, Điều 590, 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Đỗ Hữu Hoàng L bồi thường cho Trần Quang T số tiền 65.000.000 (sáu mươi lăm triệu) đồng bao gồm chi phí điều trị thương tích, chi phí đi lại và tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị thương tích.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 20 cm (cán nhựa màu vàng dài 10 cm, lưỡi bằng kim loại dài 10 cm); 01 con dao bằng kim loại dài 36 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rộng 06 cm; 01 đoạn cây tre tầm vông khô dài 69 cm, đường kính 02 cm; 01 đoạn cây gỗ khô, bị cong, đường kính 03 cm, dài 2,10 m.

(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU, tỉnh Bình Dương)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Hữu Hoàng L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.250.000 (ba triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- Công an thị xã TU;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mộng Tuyết